

VĂN MINH CHĂM-PA VÀ ĐẠI VIỆT

Thời gian: 1380 | Số câu: 44

Họ và tên thí sinh: _____
Lớp / Đơn vị: _____

Số báo danh: _____
Ngày thi: _____

1. Nền văn minh Chăm-pa được hình thành ở khu vực nào của Việt Nam hiện nay?

- A. Vùng duyên hải và một phần cao nguyên miền Trung.
B. Các tỉnh vùng đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.
C. Các tỉnh vùng duyên hải miền Trung và Tây Bắc.
D. Vùng ven biển Nam Trung Bộ và các tỉnh Nam Bộ.

2. Con sông nào sau đây đem lại cánh đồng màu mỡ cho sự hình thành và phát triển của văn minh Chăm-pa?

- A. Mê Công.
B. Hoàng Hà.
C. Thu Bồn.
D. Thái Bình.

3. Trên cơ sở của văn hoá Sa Huỳnh, quốc gia cổ đại nào sau đây đã được hình thành trên lãnh thổ Việt Nam?

- A. Văn Lang.
B. Âu Lạc.
C. Chăm-pa.
D. Phù Nam.

4. Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm-pa là

- A. Nông nghiệp, thủ công nghiệp.
B. Công nghiệp chế tạo, đóng tàu.
C. Chế biến rượu nho và dầu ô liu.
D. Buôn bán bằng đường biển.

5. Nội dung nào sau đây phản ánh sự phát triển kinh tế của cư dân Chăm-pa?

- A.** Tiếp thu kĩ thuật làm giấy, la bàn từ Trung Quốc.
- B.** Sản phẩm nông nghiệp chủ yếu phục vụ xuất khẩu.
- C.** Kĩ thuật làm gốm, xây đền tháp đạt trình độ cao.
- D.** Công nghiệp đóng tàu biển đóng vai trò chủ đạo.

6. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng đời sống tinh thần của cư dân Chăm-pa?

- A.** Tiếp thu đạo Phật và đạo Hin-đu từ Ấn Độ.
- B.** Âm nhạc, ca múa đóng vai trò quan trọng.
- C.** Văn học viết và văn học dân gian phát triển.
- D.** Sử dụng trống đồng Đông Sơn trong lễ hội.

7. Trên cơ sở tiếp thu chữ Phạn của Ấn Độ, cư dân của văn minh Chăm-pa sáng tạo ra loại chữ viết nào sau đây?

- A.** Chữ Nôm.
- B.** Chữ Thái.
- C.** Chữ Chăm.
- D.** Chữ Hán.

8. Về đời sống tinh thần, cư dân Chăm-pa theo tôn giáo nào sau đây?

- A.** Thiên Chúa giáo.
- B.** Đạo Tin lành.
- C.** Đạo giáo.
- D.** Hin-đu giáo.

9. Nội dung nào sau đây là điểm khác biệt về cơ sở hình thành của nền văn minh Chăm - pa so với nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc?

- A.** Kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp phát triển.
- B.** Xã hội có sự phân hóa thành các giai cấp, tầng lớp.
- C.** Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Trung Hoa.
- D.** Chịu ảnh hưởng sâu sắc của nền văn minh Ấn Độ.

10. Nhà nước Chăm-pa (ra đời vào khoảng thế kỉ II) và Nhà nước Phù Nam (ra đời vào khoảng thế kỉ I) theo mô hình, thể chế nào sau đây?

- A.** Quân chủ chuyên chế.
- B.** Quân chủ lập hiến.
- C.** Dân chủ chủ nô.
- D.** Phong kiến phân quyền.

11. Công trình kiến trúc nào sau đây của văn minh Chăm-pa được công nhận là di sản văn hóa thế giới?

- A.** Thành Cổ Loa.
- C.** Chùa Một Cột.

- B.** Thánh địa Mỹ Sơn.
- D.** Tháp Phổ Minh.

12. Văn minh Phù Nam được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa nào sau đây?

- A.** Sa Huỳnh.
- C.** Đông Sơn.

- B.** Óc Eo.
- D.** Đồng Đậu.

13. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng cơ sở dẫn đến sự ra đời của văn minh Phù Nam?

- A.** Sự tiếp thu có chọn lọc thành tựu của văn minh Ấn Độ.
- C.** Sự đoàn kết, cộng cư của các cộng đồng cư dân Việt cổ.

- B.** Xuất hiện sự phân hóa giữa người giàu và người nghèo.
- D.** Những chuyển biến cơ bản trong đời sống kinh tế - xã hội.

14. Nội dung nào sau đây là cơ sở kinh tế dẫn đến sự hình thành nền văn minh Phù Nam?

- A.** Hoạt động buôn bán bằng đường biển đặc biệt phát triển.
- C.** Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Ấn Độ và Ai Cập.

- B.** Bắt đầu xuất hiện sự phân hóa giữa các tầng lớp xã hội.
- D.** Nhu cầu trị thủy và chống ngoại xâm ngày càng bức thiết.

15. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng đời sống kinh tế của cư dân Chăm-pa?

- A.** Nông nghiệp trồng lúa phát triển.
- C.** Buôn bán bằng đường biển phát triển.

- B.** Thủ công nghiệp phát triển đa dạng.
- D.** Công nghiệp phát triển mạnh mẽ.

16. Nội dung nào sau đây lí giải đúng về khái niệm văn minh Đại Việt?

- A.** Là những giá trị tinh thần trong 1000 năm Bắc thuộc.
- C.** Được người Việt sáng tạo trong suốt thời kì Bắc thuộc.

- B.** Tổng hợp những nét văn hoá bản địa và văn hoá Hán.
- D.** Gắn với kỉ nguyên độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt.

17. Văn minh Đại Việt tồn tại trong khoảng thời gian nào sau đây?

- A.** Thế kỉ VI - IX.
- B.** Thế kỉ X - XIX.
- C.** Thế kỉ IV - VIII.
- D.** Thế kỉ IX - XVI.

18. Văn minh Đại Việt được hình thành trên cơ sở nào sau đây?

- A.** Văn minh Ấn Độ.
- B.** Văn hoá Óc Eo.
- C.** Kế thừa văn minh Văn Lang - Âu Lạc.
- D.** Tiếp thu hoàn toàn văn hoá Trung Quốc.

19. Độc lập và tự chủ lâu dài của quốc gia Đại Việt là cơ sở cho

- A.** Sự phát triển của văn minh công nghiệp.
- B.** Hình thành và phát triển văn minh Đại Việt.
- C.** Việc xây dựng nhà nước quân chủ lập hiến.
- D.** Việc định hình bản sắc văn hoá Đại Nam.

20. Nội dung nào sau đây góp phần làm phong phú nền văn minh Đại Việt?

- A.** Tiếp thu toàn toàn nền văn hoá Ấn Độ và Trung Quốc.
- B.** Tiếp thu chọn lọc những thành tựu văn minh bên ngoài.
- C.** Sự đa dạng trong văn hoá của người Âu Việt và người Lạc Việt.
- D.** Học hỏi nhanh chóng sự tiến bộ của văn hoá bên ngoài.

21. Văn minh Đại Việt phát triển rực rỡ thời Lý, Trần, Lê Sơ, gắn liền với trung tâm nào sau đây?

- A.** Thăng Long.
- B.** Phú Xuân.
- C.** Lam Sơn.
- D.** Hoa Lư.

22. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng về nền văn minh Đại Việt?

- A.** Chịu sự ảnh hưởng của văn minh phương Tây.
- B.** Tiếp thu và phát triển từ văn minh Văn Lang - Âu Lạc.
- C.** Độc lập, tự chủ trong xây dựng các giá trị văn hoá riêng.
- D.** Phát triển mạnh mẽ ở các triều đại Ngô, Đinh, Lý, Trần.

23. Năm 1010, Lý Công Uẩn quyết định dời đô từ Hoa Lư về

- A.** Cổ Loa.
- B.** Tây Đô.
- C.** Đại La.
- D.** Phong Châu.

24. Các triều đại phong kiến ở Việt Nam đều theo thể chế chính trị nào sau đây?

- A.** Quân chủ chuyên chế.
- B.** Quân chủ lập hiến.
- C.** Dân chủ chủ nô.
- D.** Dân chủ cộng hòa.

25. Trung tâm chính trị - văn hóa và đô thị lớn nhất Đại Việt trong các thế kỷ X-XV là

- A.** Phố Hiến.
- B.** Thanh Hà.
- C.** Thăng Long.
- D.** Hội An.

26. Bộ luật thành văn đầu tiên của Đại Việt là

- A.** Hình thư.
- B.** Hình luật.
- C.** Luật Hồng Đức.
- D.** Luật Gia Long.

27. Bộ luật nào sau đây được xem là bộ luật tiến bộ nhất thời kì phong kiến Việt Nam?

- A.** Luật Gia Long.
- B.** Luật Hồng Đức.
- C.** Hình luật.
- D.** Hình thư.

28. Các triều đại phong kiến Việt Nam đều chú trọng phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A.** Thương nghiệp.
- B.** Nông nghiệp.
- C.** Thủ công nghiệp.
- D.** Hàng hải.

29. Nội dung nào sau đây không phải là biện pháp của nhà nước phong kiến Đại Việt nhằm thúc đẩy sự phát triển của sản xuất nông nghiệp?

- A.** Khuyến khích nhân dân tổ chức khai hoang.
- B.** Thành lập các cơ quan chuyên trách đê điều.
- C.** Quy định bảo vệ sức kéo trong nông nghiệp.
- D.** Thành lập các quan xưởng lớn ở kinh đô.

30. Để phát triển sản xuất nông nghiệp, nhà nước phong kiến Đại Việt đã ban hành chính sách nào sau đây?

- A. Bế quan tỏa cảng.
- B. Ngụ binh ư nông.
- C. Độc tôn Nho giáo.
- D. Dựng bia tiến sĩ.

31. “Lễ Tịch điền” được các vua thời Tiền Lê và Lý tổ chức hàng năm nhằm khuyến khích

- A. Sản xuất nông nghiệp.
- B. Sản xuất thủ công nghiệp.
- C. Bảo vệ, tôn tạo đê điều.
- D. Sự phát triển của giáo dục.

32. An Nam tứ đại khí là một trong những thành tựu tiêu biểu của ngành kinh tế nào sau đây của cư dân Đại Việt?

- A. Nông nghiệp.
- B. Thủ công nghiệp.
- C. Thương nghiệp.
- D. Hàng hải.

33. Nội dung nào sau đây không phải là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của thương nghiệp nước ta dưới thời kì văn minh Đại Việt?

- A. Vị trí địa lý thuận lợi và đường bờ biển dài.
- B. Sự phát triển của ngành nông nghiệp.
- C. Chính sách ưu tiên hàng đầu của nhà nước.
- D. Sự phát triển của ngành thủ công nghiệp.

34. Sự phát triển của giáo dục, khoa cử nước ta thời phong kiến gắn liền với

- A. Đạo giáo.
- B. Phật giáo.
- C. Nho giáo.
- D. Thiên chúa giáo.

35. Ở Đại Việt, Phật giáo phát triển mạnh mẽ nhất dưới thời kì nào?

- A. Ngô – Đinh.
- B. Đinh – Tiền Lê.
- C. Lý – Trần.
- D. Lê – Nguyễn.

36. Nền giáo dục, khoa cử của Đại Việt được khởi đầu từ vương triều nào sau đây?

- A. Ngô.
- B. Đinh.
- C. Lý.
- D. Trần.

- 37.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của giáo dục, khoa cử nước ta thời phong kiến?
- A.** Đào tạo ra nhiều nhân tài phục vụ đất nước. **B.** Trực tiếp thúc đẩy nông nghiệp phát triển.
C. Thúc đẩy sự phát triển của kĩ thuật hiện đại. **D.** Tăng cường vai trò của triều đình trung ương.
- 38.** Trên cơ sở tiếp thu chữ Hán của Trung Quốc, người Việt đã sáng tạo ra
- A.** Chữ Nôm. **B.** Chữ Phạn.
C. Chữ quốc ngữ. **D.** Chữ La-tinh.
- 39.** Đến thế kỉ XVII, chữ Quốc ngữ được hình thành ở nước ta từ việc sử dụng và cải biến
- A.** Chữ Phạn. **B.** Chữ Hán.
C. Chữ La-tinh. **D.** Chữ Nôm.
- 40.** Một trong những tác phẩm văn học chữ Hán tiêu biểu của Trần Quốc Tuấn là
- A.** Chiếu dời đô. **B.** Hịch tướng sĩ.
C. Bình Ngô Đại Cáo. **D.** Tụng giá hoàn kinh sư.
- 41.** Một trong những tác phẩm văn học chữ Nôm tiêu biểu của Nguyễn Du là
- A.** Lục Vân Tiên. **B.** Truyện Kiều.
C. Quốc âm thi tập. **D.** Chinh phụ ngâm.
- 42.** Binh thư yếu lược và Vạn Kiếp tông bí truyền thư là những tác phẩm tiêu biểu của
- A.** Đào Duy Từ. **B.** Trần Khánh Dư.
C. Trần Quốc Tuấn. **D.** Nguyễn Trãi.
- 43.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng và đầy đủ nhất về ý nghĩa của những thành tựu văn minh Đại Việt?
- A.** Có giá trị to lớn đối với quốc gia, dân tộc. **B.** Là nguồn sử liệu phục vụ cho việc khôi phục lịch sử.
C. Chứng tỏ Việt Nam có bề dày lịch sử, văn hoá. **D.** Góp phần nâng cao nhận thức cho người dân.

44. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng ý nghĩa của văn minh Đại Việt?

- A.** Thể hiện sức sáng tạo, sự lao động bền bỉ của các thế hệ người Việt.
- B.** Tạo nên sức mạnh dân tộc trong các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.
- C.** Góp phần bảo tồn, giữ gìn và phát huy thành tựu của văn minh Việt cổ.
- D.** Có sức lan tỏa và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của văn minh Trung Hoa.

ĐÁP ÁN

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
A	C	C	A	C	D	C	D	D	A
Câu 21	Câu 22	Câu 23	Câu 24	Câu 25	Câu 26	Câu 27	Câu 28	Câu 29	Câu 30
B	B	C	A	D	D	B	C	B	B
Câu 41	Câu 42	Câu 43	Câu 44	Câu 45	Câu 46	Câu 47	Câu 48	Câu 49	Câu 50
A	A	C	A	C	B	B	B	D	B
Câu 61	Câu 62	Câu 63	Câu 64	Câu 65	Câu 66	Câu 67	Câu 68	Câu 69	Câu 70
A	B	C	C	C	C	A	A	C	B
Câu 81		Câu 82			Câu 83			Câu 84	
B		C			A			D	